

KẾ HOẠCH

XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN “MẪU MỤC, TIÊU BIỂU” NĂM 2026

| TT | NỘI DUNG | THỜI GIAN | | | | | | | | | | | | THỰC HIỆN | BIỆN PHÁP |
|----|---|-----------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|-----------|---|
| | | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | | |
| A. | TIÊU CHUẨN 1: VỮNG MẠNH VỀ CHÍNH TRỊ | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. | Về chính trị tư tưởng - Tập trung quán triệt cho 100% cán bộ, chiến sĩ thống nhất ý chí và hành động, có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân. * Chỉ tiêu: 100% cán bộ, chiến sĩ được học tập theo đúng quy chế, chương trình GDCT của Tiểu đoàn. Kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu; chỉ huy Đại đội có 03/03 đồng chí đạt khá, giỏi; có 01 đ/c trở lên đạt giỏi. SQ, QNCN 90% trở lên khá, giỏi; HSQ-BS 75% trở lên khá, giỏi. | | | | | | | | | | | | | | - Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên và Nghị quyết của Đảng ủy Tiểu đoàn. - Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động tuyên truyền đấu tranh trên mạng xã hội của lực lượng 47. - Tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả Chỉ thị 3039-CT/ĐU của Thường vụ ĐUQK, các mô hình thi đua “Đơn vị 3 nhất”, “5 chủ động trong công tác tư tưởng và 5 biết trong quản lý quân nhân”. - Chủ động nắm chắc, dự báo tình hình diễn biến tư tưởng bộ đội, phát hiện sớm, xử lý kịp thời, dứt điểm có hiệu quả các vấn đề nảy sinh. |
| 2. | Xây dựng Chỉ bộ Đại đội TSVM tiêu biểu, cán bộ chính trị đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ Tiếp tục làm chuyển biến mạnh mẽ về xây dựng Chỉ bộ TSVM, xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”, trong tâm là thực hiện có hiệu quả Hướng dẫn số 3028 của Cục Chính trị Quân khu và Công văn số 522A của Đảng ủy Lữ đoàn. * Chỉ tiêu cụ thể: - Phân đầu Đại đội đạt VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”. Chỉ bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 90% đảng viên hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ trở lên, không có đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ; kết nạp 01 đảng viên mới trở lên. | | | | | | | | | | | | | | - Cấp ủy, chỉ huy, cán bộ chính trị cấp Tiểu đoàn, Đại đội cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị, quy định cấp trên, xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức thực hiện nghiêm túc; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện. - Phát huy vai trò chủ động sáng tạo và nêu gương của cán bộ, đảng viên. Nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, chống bao biện, ỷ lại, trông chờ. - 100% cấp ủy, chỉ bộ quán triệt, cụ thể hóa thực hiện hiệu quả thực hiện mô hình “Đảng viên đi đầu quán chúng và cấp dưới” đi vào chiều sâu, sát tình hình thực tiễn. |
| 3. | Xây dựng đội ngũ cán bộ trong Đại đội có phẩm chất, năng lực tốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Chấp hành nghiêm túc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có cơ cấu hợp lý, chất lượng ngày càng cao. - Thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ, tuyển chọn đề nghị đi học sĩ quan dự bị chặt chẽ, bổ sung và lưu trữ hồ sơ cán bộ đúng quy định. * Chỉ tiêu: Xây dựng rèn luyện đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phân đầu 100% cán bộ chủ trì, 85% cán bộ khác hoàn thành xuất sắc và tốt nhiệm vụ. | | | | | | | | | | | | | | - Kịp thời phát hiện, đề nghị bổ sung quy hoạch cán bộ chủ trì đơn vị và đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đủ điều kiện, bảo đảm đúng quy trình, thủ tục. - Thực hiện tốt việc đánh giá cán bộ hàng quý khách quan, trung thực, đúng năng lực từng người. - Thực hiện có nền nếp học tập Tiếng Anh (Thứ 6 hàng tuần), , bảo đảm đúng quy trình, thủ tục. |
| 4. | Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh, dân vận và chính sách - Tổ chức quán triệt, thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật, bảo đảm an ninh, an toàn. - Thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy chế về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương nắm chắc tình hình địa bàn. - Thực hiện tốt chính sách đối với Quân đội và hậu phương quân đội, hoạt động “Đền ơn, đáp nghĩa”, xây dựng nhà đồng đội, nhà tình nghĩa quân - dân. | | | | | | | | | | | | | | - Thường xuyên bồi dưỡng về nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy viên phụ trách công tác bảo vệ và chiến sĩ bảo vệ, xây dựng các hạt nhân đoàn kết trong toàn đơn vị. - Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm kỷ luật dân vận, nhất là đối với các bộ phận thực hiện nhiệm vụ ngoài đơn vị. - Làm tốt công tác bồi dưỡng cán bộ các cấp. Tăng cường quản lý, kiểm tra, hướng dẫn, bồi dưỡng tạo điều kiện cho cán bộ phát huy tối đa vai trò trách nhiệm theo chức trách trong thực hiện nhiệm vụ. |
| 5. | Xây dựng các tổ chức quần chúng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hội đồng quân nhân vững mạnh, hoạt động có hiệu quả - Xây dựng tổ chức quần chúng vững mạnh, Chỉ đạo đạt vững mạnh xuất sắc. 100% hội viên đạt danh hiệu tiên tiến. Tổ Phụ nữ đạt vững mạnh xuất sắc. - Hội đồng quân nhân vững mạnh, hoạt động có nền nếp, chất lượng, hiệu quả; phát huy tốt quyền dân chủ của mọi quân nhân. | | | | | | | | | | | | | | - Thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động của Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ và Hội đồng quân nhân; hoạt động của các tổ chức luôn bám sát nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ của đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị của đơn vị. |
| 6. | Thực hiện hoạt động CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; chấp hành chế độ, nề nếp CTĐ, CTCT - Tiến hành có hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT trong SSCĐ, huấn luyện, bảo đảm TTL, phòng, chống thiên tai, tham họa, dịch bệnh, cứu hộ - cứu nạn, trong xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật. | | | | | | | | | | | | | | - Thường xuyên quán triệt các chỉ thị, mệnh lệnh, hướng dẫn, các kế hoạch công tác của người chỉ huy đến toàn thể cán bộ chiến sỹ trong đơn vị. Thường xuyên tổ chức luyện tập SSCĐ, kiểm tra hướng dẫn từng bộ phận tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đã xác định. |
| B | TIÊU CHUẨN 2: THỰC HIỆN NGHIÊM TÚC CÔNG TÁC TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG; HUẤN LUYỆN VÀ ĐÀO TẠO GIỚI; DUY TRÌ NGHIÊM NỀN NẾP CHẾ ĐỘ SSCĐ | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. | Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức lực lượng - Chấp hành nghiêm các chỉ thị, hướng dẫn của Lữ đoàn, mệnh lệnh của Tiểu đoàn về công tác bảo đảm VKTB. * Chỉ tiêu: - Tổ chức biên chế, điều chỉnh lực lượng phù hợp với đặc điểm yêu cầu nhiệm vụ của các đầu mối đơn vị. - Quản lý tốt VKTBKT được biên chế không để xảy ra mất mát hư hỏng, xây dựng ý thức trách nhiệm trong bảo quản sử dụng. | | | | | | | | | | | | | | - Phối hợp cùng cơ quan Tham mưu làm tốt công tác rà soát lực lượng đề bảo đảm biên chế theo yêu cầu nhiệm vụ. - Kiểm tra làm tốt công tác chuẩn bị, chu đáo, tỉ mỉ các phương tiện khí tài bảo đảm cho SSCĐ. - Thực hiện đúng quy định về đề nghị giải quyết phép, nghỉ hưu. |
| 2. | Huấn luyện giới a) Tham mưu, đề xuất - Cán bộ chỉ huy đơn vị thực hiện tốt vai trò tham mưu, đề xuất, tổ chức huấn luyện cho các đối tượng đúng, đủ nội dung chương trình theo quy định, đạt kết quả cao. b) Tổ chức kiểm tra, bồi dưỡng cho cán bộ huấn luyện theo phân cấp Tổ chức thực hiện - Đổi mới tư duy nhận thức về nhiệm vụ HL. - Đổi mới cơ chế chỉ đạo, quản lý điều hành HL. - Đổi mới về nội dung, tổ chức phương pháp HL. - Đổi mới về công tác bảo đảm HL | | | | | | | | | | | | | | - Chỉ ủy, chỉ bộ các Đại đội và Tiểu đoàn bộ có nghị quyết, chỉ huy có kế hoạch thực hiện cụ thể về công tác SSCĐ, thường xuyên quán triệt thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên về SSCĐ. - Quân số, vũ khí trang bị, phương tiện bảo đảm cho SSCĐ phải đủ theo quy định, chất lượng tốt, sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có lệnh. Tăng cường kiểm tra, đón đóc và duy trì chặt chẽ chế độ thực SSCĐ. - Các ngày lễ, tết, cao điểm các cấp từ Đại đội Tiểu đoàn xây dựng kế hoạch, điều chỉnh biên chế các lực lượng thực hiện nhiệm vụ A2, A3, CHCN... Các đài trạm tăng cường canh trực (trực A2, trực PK). |
| 3. | Công tác giáo dục và đào tạo giới - Thực hiện Thông tư số 195/2011/TT-BQP ngày 24/11/2011 của Bộ Quốc phòng “Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo tạo cán bộ Quân đội nhân dân Việt Nam”. | | | | | | | | | | | | | | - Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, sử dụng cán bộ. |
| 4. | Duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu a) Nội dung - Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ lệnh 884/CT-BTL ngày 22/4/2017; Chỉ thị số 02/CT-BTL ngày 04/01/2023 của Tư lệnh Quân khu về công tác SSCĐ năm 2023. - Xây dựng, tổ chức triển khai Kế hoạch SSCĐ, bảo đảm TTL trong các đợt cao điểm. - Tổ chức luyện tập các phương án chiến đấu bảo vệ đơn vị và các phương án A2, A3, CH-CN. b) Chỉ tiêu cụ thể - 100% SQ, QNCN, HSQ-BS được quán triệt và thực hiện nghiêm Chỉ lệnh 884/CT-BTL ngày 22/4/2017; Chỉ thị số 02/CT-BTL ngày 04/01/2023 của Tư lệnh Quân khu về công tác SSCĐ năm 2023. - 100% văn kiện tác chiến làm đúng quy định của Điều lệ công tác tham mưu tác chiến Quân đội nhân dân Việt Nam. - 100% cán bộ, chiến sỹ luôn nắm chắc nhiệm vụ, xử lý kịp thời có hiệu quả mọi tình huống xảy ra theo cương vị, chức trách. | | | | | | | | | | | | | | - Thực hiện nghiêm các chỉ lệnh, chỉ thị SSCĐ. Tiếp tục duy trì đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị 1456/CT-BTL ngày 19/6/2017 của Tư lệnh Quân khu, Hướng dẫn 5550/HD-BTM ngày 15/9/2017 của Bộ Tham mưu Quân khu về quy định thành phần kịp trực tại SCH các cấp; Chỉ thị số 02/CT-BTL ngày 04/01/2023 của Tư lệnh Quân khu về công tác SSCĐ năm 2023; chỉ thị 330/CT-BTL về dự trữ vật chất hậu cần đảm bảo cho nhiệm vụ SSCĐ; chỉ thị 1386/CT-BTL của Tư lệnh quân khu về quản lý vũ khí, đạn SSCĐ; Quyết định số 75/QĐ-LĐ23 ngày 27/12/2017 của Lữ đoàn về tổ chức lực lượng thực SSCĐ. - Duy trì nghiêm chế độ thực SSCĐ, bảo đảm thông tin liên hệ thông suốt, có đầy đủ văn kiện tác chiến, sổ sách đăng ký, thống kê, theo dõi quân số, vũ khí trang bị SSCĐ đúng quy định. |
| 5. | Công tác khoa học quân sự, cải cách hành chính, quản lý đất quốc phòng - Quán triệt và thực hiện tốt kế hoạch công tác khoa học quân sự năm 2025. | | | | | | | | | | | | | | - Tham gia tốt các hoạt động khoa học, công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thông tin. |
| C | TIÊU CHUẨN 3: XÂY DỰNG CHÍNH QUY, QUẢN LÝ KỶ LUẬT TỐT VÀ ĐẦY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÂN SỰ | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. | Xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật tốt a) Thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, Điều lệnh quản lý bộ đội và các chế độ quy định của Quân đội - 100% cán bộ, chiến sỹ trong toàn Tiểu đoàn chấp hành nghiêm Pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội, điều lệnh quân lý và các chế độ quy định. b) Duy trì nền nếp chế độ chính quy tốt, tạo sự ổn định vững chắc trong toàn đơn vị. - 100% cán bộ các cấp nắm chắc và thực hiện nghiêm chế độ công tác của người chỉ huy. - Xây dựng nội bộ đơn vị đoàn kết, thống nhất cả về ý chí và hành động. c) Quản lý con người, vũ khí trang bị kỹ thuật chặt chẽ; không có vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng; không có đạo ngũ cất quân số. Không sử dụng bộ đội làm kinh tế sai quy định. - Có biện pháp quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng quân nhân | | | | | | | | | | | | | | - Cấp ủy, chỉ huy các cấp tăng cường công tác GDPL Nhà nước, kỷ luật Quân đội, nâng cao nhận thức chính trị, bản lĩnh cho cán bộ, chiến sĩ, Tập trung quán triệt và thực hiện nghiêm các thông tư, chỉ thị, văn bản hướng dẫn của Bộ, Quân khu như: Chỉ thị số 91/CT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Thông tư 16/2020/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; thị 333/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu, Chỉ thị 3039/CT-ĐU của Thường vụ Đảng ủy Quân khu về việc tăng cường công tác quản lý, duy trì kỷ luật và an toàn trong LLVT Quân khu. - Nâng cao ý thức tự giác, chấp hành kỷ luật, điều lệnh, điều lệ, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên cho bộ đội. |
| 2. | Đẩy mạnh cải cách hành chính quân sự - Thường xuyên cập nhật thông tư, văn bản, quy định mới của các cấp để thay thế đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ của Tiểu đoàn. - Thực hiện nghiêm Thông tư số 80/2019/TT-BQP ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. | | | | | | | | | | | | | | - Toàn Tiểu đoàn tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng hiệu quả CNTT trong thực hiện các nhiệm vụ. - Tổ chức giao ban ngày, tuần, học tập chính trị trực tuyến từ Lữ đoàn sử dụng chương trình phần mềm quản lý công văn đến, công văn đi và lưu trữ tại đơn vị. |
| D. | TIÊU CHUẨN 4: THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC HẬU CẦN, KỸ THUẬT, TÀI CHÍNH, KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. | Công tác hậu cần, kỹ thuật SSCĐ -Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật chất, trang bị hậu cần, kỹ thuật dự trữ SSCĐ | | | | | | | | | | | | | | - Căn cứ Chỉ thị của Lữ đoàn trưởng, Kế hoạch, hướng dẫn của Cơ quan Hậu cần, Kỹ thuật Lữ đoàn để xây dựng kế hoạch, xác định nội dung, chỉ tiêu, biện pháp xây dựng hậu cần, tài chính đơn vị vững mạnh. - Lấy kết quả xây dựng hậu cần, tài chính đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” để đánh giá phẩm chất, năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người chỉ huy các cấp. |
| 2. | Công tác hậu cần, kỹ thuật thường xuyên - Tổ chức bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật thường xuyên cho các nhiệm vụ | | | | | | | | | | | | | | - Thường xuyên tích cực, chủ động thực hiện và duy trì tốt phong trào thi đua “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” phát triển sâu, rộng, bền vững, thiết thực và hiệu quả. |
| 3. | Công tác xây dựng ngành - Xây dựng tổ chức biên chế, chính quy HC-KT - Đào tạo, huấn luyện hậu cần, kỹ thuật - Công tác động viên hậu cần, kỹ thuật - Gắn thực hiện công tác khoa học quân sự trong lĩnh vực hậu cần, kỹ thuật vào nhiệm vụ chính trị của đơn vị. | | | | | | | | | | | | | | - Chủ động đề xuất và tổ chức thực hiện xây dựng ngành hậu cần, kỹ thuật đủ về tổ chức, biên chế. Thực hiện xây dựng nề nếp chính quy đơn vị kỹ thuật, cơ sở kỹ thuật theo hướng dẫn của Lữ đoàn và cơ quan nghiệp vụ cấp trên. |
| 4. | Thực hiện tốt công tác tài chính -Tổ chức quán triệt và thực hiện Nghị quyết, quy chế, quy trình, quy định về công tác tài chính. -Làm tốt công tác chuẩn bị và phục vụ các đoàn kiểm tra của các cấp về công tác tài chính của đơn vị. | | | | | | | | | | | | | | - Nghiên cứu và quán triệt chặt chẽ các văn bản quy phạm pháp luật về công tác Tài chính; phát huy tinh dân chủ, trí tuệ tập thể trong việc ban hành Quy chế công tác Tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế công khai Tài chính và Quy chế công khai tài sản công. |

ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG

(đã ký)

Đại úy Nguyễn Tất Thắng